

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **67** /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13/5/2025

(V/v: Ly hôn)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nam Hoa

Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Đặng Trần Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Nguyễn Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Bích Hương - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 196/2025/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 29/4/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Thế A**

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thủy T**

Cùng địa chỉ: phường Vĩnh Hải, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Ông A xin xét xử vắng mặt; Bà T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn ông Huỳnh Thế A trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Nguyễn Thị Thủy T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang vào năm 2014. Trước đây, tôi và bà T có thời gian chung sống với nhau rất hạnh phúc. Nhưng được một thời gian, hai vợ chồng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi yêu cầu được ly hôn với bà T.

- Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Huỳnh Nhã Ph - sinh ngày 10/4/2016 và cháu là Huỳnh Minh Ph - sinh ngày 15/02/2021. Sau ly hôn tôi mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phúc; Giao cháu Ph cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tôi và bà T không ai cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

- Về tài sản chung: Chúng tôi không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

* Theo bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị Thủy T trình bày: Về quan hệ hôn nhân của chúng tôi đúng như ông Huỳnh Thế A đã trình bày. Trong quá trình chung sống, chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhưng mâu thuẫn có thể giải quyết được. Ông A xin ly hôn lúc đầu tôi không đồng ý vì nghĩ các con tôi còn quá nhỏ nhưng tại phiên tòa hôm nay tôi đã suy nghĩ lại có kéo dài cuộc sống hôn nhân cũng không hạnh phúc nên tôi đồng ý ly hôn với ông A.

-Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Huỳnh Nhã Ph - sinh ngày 10/4/2016 và cháu là Huỳnh Minh Ph - sinh ngày 15/02/2021. Trường hợp Toà án cho ly hôn tôi mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nhã Ph và giao cháu Minh Ph cho ông Huỳnh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tôi và ông Huỳnh Thế A không ai cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

-Về tài sản chung: Chúng tôi không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 56, 58, 81, 82 ,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Huỳnh Thế A. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Nhã Ph cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Huỳnh Minh Ph cho ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai đóng cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp theo yêu cầu của ông Huỳnh Thế A được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự xác định ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T có đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 4 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống chung vợ chồng giữa ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T phát sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và không thể hàn gắn được. Tình trạng hôn nhân đã xảy ra mâu thuẫn kéo dài, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống chung cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Huỳnh Thế A là có cơ sở.

- Về con chung: Ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T có 02 con chung là Huỳnh Nhã Ph- sinh ngày 10/4/2016 và cháu là Huỳnh Minh Ph - sinh ngày 15/02/2021. Ông A và bà T thỏa thuận sau ly hôn bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nhã Ph; Giao cháu Minh Ph cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

HĐXX xét thấy thỏa thuận trên của ông Anh và bà T không trái với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Thế A phải nộp án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 28, khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Ông Huỳnh Thế A được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thủy T.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Minh Ph - sinh ngày 15/02/2021 cho ông A trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Huỳnh Nhã Ph - sinh ngày 10/4/2016 cho bà T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai đóng cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T có quyền yêu

cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Huỳnh Thế A và bà Nguyễn Thị Thủy T không yêu cầu, nên không xem xét.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Thế A phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003828 ngày 27/02/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông Huỳnh Thế A đã nộp đủ án phí HNGĐ-ST.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA.DS TP.Nha Trang;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Vĩnh Ngọc,
tp. Nha Trang (Số 31/2014)
- Lưu án văn, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nam Hoa